Ngày soạn: 10/8/2023

**BÀI: 6**

**SỐNG VỚI BIỂN RỪNG BAO LA**

**(truyện ngắn)**

Thời gian thực hiện: 12 tiết

(Tri thức ngữ văn:1 tiết, Đọc: 6 tiết, Thực hành tiếng Việt: 1 tiết, Viết: 3 tiết, Nói và nghe: 1 tiết)

**A. MỤC TIÊU CHUNG**

**1. Về kiến thức:**

- Những hiểu biết cơ bản về thể loại truyện ngắn hiện đại: không gian, thời gian, câu chuyện, nhân vật, người kể chuyện ngôi thứ 3 & 1, sự thay đổi điểm nhìn, sự nối kết giữa lời người kể chuyện, lời nhân vật,…

- Hiểu được đặc điểm, tác dụng của 1 số hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường.

- Hiểu được yêu cầu cơ bản về cách viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội: trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm; cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ.

- Hiểu được những yêu cầu cơ bản về việc trình bày quan điểm cá nhân về một vấn đề sinh thái – xã hội.

- Hiểu được những yêu cầu cơ bản của việc lắng nghe một bài thuyết trình về một vấn đề sinh thái – xã hội.

**2. Về năng lực:**

**2.1. Năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp hợp tác.

- Năng lực tư duy và sáng tạo

**2.2. Năng lực đặc thù**

- Nhận biết và phân tích được 1 số yếu tố của truyện ngắn hiện đại (không gian, thời gian, câu chuyện, nhân vật, người kể chuyện ngôi thứ 3 & 1, sự thay đổi điểm nhìn, sự nối kết giữa lời người kể chuyện, lời nhân vật,…)

- Phân tích được ý nghĩa hay tác động của VBVH trong việc làm thay đổi suy nghĩ, tình cảm, cách nhìn và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân đ/v VH và cuộc sống; so sánh được 2 VBVH viết cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau; liên tưởng, mở rộng vđ để hiểu sâu hơn VB.

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm, tác dụng của 1 số hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường.

- Viết được VBNL về 1 vấn đề xã hội (trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm; cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ)

- Biết trình bày về 1 vấn đề sinh thái – xã hội.

- Nắm bắt được nội dung thuyết trình và quan điểm của người nói;

- Nêu được nhận xét, đánh giá về nội dung và cách thức thuyết trình;

- Biết đặt câu hỏi về những điểm cần làm rõ

**3. Về phẩm chất:**

- Yêu nước: nhận thức được tầm quan trọng của môi trường thiên nhiên, cảnh quan, danh thắng,… của đất nước đối với cuộc sống của con người. Từ đó nâng cao ý thức bảo vệ cảnh quan, môi trường thiên nhiên.

- Chăm chỉ: nghiêm túc, tích cực khi chuẩn bị bài ở nhà, tham gia các hoạt động học tập trên lớp.

**B. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY**

**Phần: TRI THỨC NGỮ VĂN**

Môn học/Hoạt động giáo dục: Ngữ văn; lớp: 11

Thời gian thực hiện: 1 tiết

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

Những hiểu biết cơ bản về thể loại truyện ngắn hiện đại: khái niệm, cốt truyện, điểm nhìn ngôi thứ ba và sự thay đổi điểm nhìn, nhân vật.

**2. Về năng lực:**

- Năng lực chung: Giao tiếp và hợp tác; tư duy và sáng tạo.

- Năng lực đặc thù: Nhận biết và phân tích được vài trò của các yếu tố cốt truyện, điểm nhìn ngôi thứ ba và sự thay đổi điểm nhìn, nhân vật trong một tác phẩm truyện ngắn hiện đại.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: nghiêm túc, tích cực khi chuẩn bị bài ở nhà, tham gia các hoạt động học tập trên lớp.

- Trung thực: nghiêm túc thực hiện các công việc được giao; phát huy tư duy sáng tạo của bản thân; trích dẫn rõ ràng các nguồn tài liệu tham khảo;…

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

* SGK; SGV; smart tivi;….
* Bảng phụ;…

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

a) Mục tiêu: Kích hoạt kiến thức nền để liên kết đến nội dung kiến thức mới

b) Nội dung:

Trò chơi ô chữ

Các câu hỏi nhằm giúp học sinh tái hiện lại những kiến thức các em đã học về thể loại truyện ngắn đã được học ở bài 8, HK2 lớp 10.

Các câu hỏi như sau

1/ Những biến cố, tình huống, xung đột được tổ chức một cách có nghệ thuật giúp câu chuyện trở nên có ý nghĩa. Đây là gì?

(Đáp án: cốt truyện)

2/ Thông qua những nét riêng về ngoại hình, hành động, ngôn ngữ,… của nhân vật, giúp người đọc hiểu được điều gì về nhân vật?

(Đáp án: tính cách)

3/ Người kể chuyện ngôi thứ nhất (xưng “tôi” trong tác phẩm) được gọi là người kể chuyện ……. Từ còn thiếu trong dấu chấm trên là gì?

(Đáp án: hạn tri)

4/ Người kể chuyện ngôi thứ ba (không xưng “tôi” trong tác phẩm) thường được gọi là người kể chuyện ……. Từ còn thiếu trong dấu chấm trên là gì?

(Đáp án: Toàn tri)

c) Sản phẩm: Câu trả lời của HS

d) Tổ chức thực hiện:

\* Chuyển giao nhiệm vụ: GV đặt các câu hỏi để HS trả lời

\* Thực hiện nhiệm vụ:

HS nhớ lại những kiến thức về thể loại truyện ngắn được học ở bài 8, HK2 lớp 10 để tham gia giải ô chữ

\* Báo cáo kết quả: HS trả lời các câu hỏi

\* Đánh giá, nhận xét: GV đưa ra nhận xét chung và dẫn dắt vào bài.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Tri thức đọc hiểu Ngữ văn**

a) Mục tiêu: HS nắm được khái niệm, cốt truyện, điểm nhìn ngôi thứ ba và sự thay đổi điểm nhìn, nhân vật của thể loại truyện ngắn hiện đại.

b) Nội dung: Hs đọc tri thức ngữ văn và thực hiện phiếu học tập

c) Sản phẩm: Câu trả lời của HS

d) Tổ chức thực hiện:

\* Chuyển giao nhiệm vụ:

- Gọi HS đọc phần tri thức ngữ văn (phần văn học)

- HS thực hiện phiếu học tập

**PHIẾU HỌC TẬP – TRI THỨC NGỮ VĂN PHẦN VĂN HỌC – BÀI 6: SỐNG VỚI BIỂN RỪNG BAO LA**

|  |  |
| --- | --- |
| **MỘT SỐ YẾU TỐ CỦA TRUYỆN NGẮN HIỆN ĐẠI** | |
| **1/ Khái niệm** | Là thể loại …………………..….. , có dung lượng ……., thường phù hợp để đọc hết trong một lần. Với quy mô ……., số lượng nhân vật và sự kiện ……, truyện ngắn chỉ tập trung miêu tả …………………………………..……….…. của đời sống xã hội. |
| **2/ Cốt truyện** | Cốt truyện của truyện ngắn hiện đại thường ……………………, ………………..; tập trung xoay quanh …………………………  …. …………..Trong đó các sự kiện trong câu chuyện được sắp xếp theo hướng tập trung vào ……………………………………  ……., dồn nén mâu thuẫn trong một …………………………….  …………………………………. |
| **3/ Điểm nhìn ngôi thứ ba** | * Phân loại: ……………………………………………….   ……………………………………………………………………   * So sánh   + Giống: …………………………………………………….  ……………………………………………………………………  + Khác: ……………………………………………………..  ……………………………………………………………………  ……………………………………………………………………  ……………………………………………………………………  …………………………………………………………………… |
| **4/ Sự thay đổi điểm nhìn** | * Biểu hiện: ………………………………………………   ……………………………………………………………………  ……………………………………………………………………   * Tác dụng: ……………………………………………….   ……………………………………………………………………  ……………………………………………………………………  …………………………………………………………………… |
| **5/ Nhân vật trong truyện ngắn hiện đại** | * Số lượng: ………………………………………………. * Vai trò: ………………………………………………….   …………………………………………………………………….   * Phương diện khắc họa nhân vật:   …………………………………………………………………….  …………………………………………………………………….  …………………………………………………………………….  …………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………. |

Phân công: Chia lớp thành 6 nhóm. Nhóm 1, 2, 3 thực hiện nội dung số 1, 2, 3 trong Phiếu học tập. NHóm 4, 5, 6 thực hiện nội dung số 4, 5 trong Phiếu học tập.

Các nhóm thảo luận trong thời gian khoảng 5 – 7 phút,

\* Thực hiện nhiệm vụ:

Các nhóm thực hiện nhiệm vụ theo phân công.

\* Báo cáo kết quả: Đại diện nhóm trình bày. Các nhóm khác trao đổi và đóng góp ý kiến.

\* Đánh giá, nhận xét: GV đưa ra nhận xét chung.

* Gợi ý trả lời

|  |  |
| --- | --- |
| **MỘT SỐ YẾU TỐ CỦA TRUYỆN NGẮN HIỆN ĐẠI** | |
| **1/ Khái niệm** | Là thể loại …**tự sự hư cấu**… , có dung lượng …**nhỏ**…., thường phù hợp để đọc hết trong một lần. Với quy mô …**hạn chế**…., số lượng nhân vật và sự kiện …**ít**…, truyện ngắn chỉ tập trung miêu tả …**một khía cạnh hoặc một trạng thái cụ thể** … của đời sống xã hội. |
| **2/ Cốt truyện** | Cốt truyện của truyện ngắn hiện đại thường …**đơn giản, cô đúc**…,; tập trung xoay quanh …**một tình huống**…Trong đó các sự kiện trong câu chuyện được sắp xếp theo hướng tập trung vào …**một chuỗi vài biến cố chính**…, dồn nén mâu thuẫn trong một …**khoảng thời gian ngắn**… |
| **3/ Điểm nhìn ngôi thứ ba** | * Phân loại: có hai loại: điểm nhìn ngôi thứ ba toàn tri và điểm nhìn ngôi thứ ba hạn tri. * So sánh   + Giống: Đều là điểm nhìn ngôi thứ ba, là cái nhìn của người bên ngoài, không xưng tôi.  + Khác:   * Ngôi thứ ba toàn tri: Tầm hiểu biết của người kể chuyện bao trùm toàn bộ thế giới nhân vật, không bị giới hạn trong cái nhìn của nhân vật nào. Thấu suốt tất cả suy nghĩ và cảm xúc của các nhân vật, tất cả mọi thời điểm, địa điểm và sự kiện. * Ngôi thứ ba hạn tri: Tầm hiểu biết của người kể chuyện bị giới hạn trong cái nhìn nhân vật trung tâm. Chỉ thấu suốt suy nghĩ và cảm xúc của nhân vật đó, và các sự việc mà nhân vật đó biết. |
| **4/ Sự thay đổi điểm nhìn** | * Biểu hiện: từ ngôi thứ nhất sang ngôi thứ ba; từ ngôi thứ ba toàn tri sang ngôi thứ ba hạn tri. Hoặc giữa nhiều ngôi thứ nhất,… * Tác dụng:   + Dẫn dắt độc giả vào thế giới tinh thần của nhân vật.  + Quan sát thể hiện con người ở nhiều góc nhìn. |
| **5/ Nhân vật trong truyện ngắn hiện đại** | * Số lượng: thường chỉ có 1-2 nhân vật chính * Vai trò: thể hiện chủ đề và tư tưởng của tác phẩm. * Phương diện khắc họa nhân vật:   + Nhân vật tự bộc lộ qua hành động, lời nói, suy nghĩ,…  + Đánh giá của nhân vật khác  + Lời người kể chuyện |

**2. Hoạt động 3: Luyện tập**

**Tri thức đọc hiểu Ngữ văn**

a) Mục tiêu: HS lại những kiến thức cơ của thể loại truyện ngắn hiện đại.

b) Nội dung: HS trả lời các câu hỏi

c) Sản phẩm: Câu trả lời của HS

d) Tổ chức thực hiện:

\* Chuyển giao nhiệm vụ:

HS tham gia trò chơi Đường lên đỉnh Olympia

Luật chơi: Câu hỏi hiện lên màn hình. HS giảnh quyền trả lời bằng cách giơ tay. HS trả lời đúng sẽ nhận được phần quà của chương trình.

Câu 1: Truyện ngắn hiện đại là thể loại tự sự hư cấu, có dung lượng nhỏ, số lượng nhân vật và sự kiện …… Từ còn thiếu là

1. Nhiều
2. Phong phú
3. Vừa phải
4. **Ít**

Câu 2: Cốt truyện của truyện ngắn hiện đại có đặc điểm gì?

1. **Đơn giản, cô đúc**
2. Giản dị, cô đúc
3. Giản dị, cô đọng
4. Cô đọng, hàm súc

Câu 3: Tầm hiểu biết của người kể chuyện bao trùm toàn bộ thế giới nhân vật, không bị giới hạn trong cái nhìn của nhân vật nào. Đây là tính chất của loại điểm nhìn nào?

1. Ngôi thứ nhất toàn tri
2. Ngôi thứ nhất hạn tri
3. **Ngôi thứ ba toàn tri**
4. Ngôi thứ ba hạn tri

Câu 4: Tác dụng của sự thay đổi điểm nhìn trong truyện ngắn là:

1. Giúp người đọc thích thú
2. Giúp câu chuyện kịch tính
3. Giúp tăng dung lượng câu chuyện
4. **Quan sát thể hiện con người ở nhiều góc nhìn**

Câu 5: Tính cách nhân vật trong tác phẩm thường được khắc họa qua

1. Sự đánh giá của nhân vật khác và của người kể chuyện
2. Sự đánh giá của nhân vật khác, của người kể chuyện và nhân vật tự bộc lộ
3. Qua ngoại hình, ứng xử, nội tâm của nhân vật.
4. Qua các sự việc, tình huống mà nhân vật có mặt.

\* Thực hiện nhiệm vụ:

HS tham gia trả lời.

\* Báo cáo kết quả: Câu trả lời của HS

\* Đánh giá, nhận xét: GV đưa ra nhận xét chung.